

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 74-KH/TU, ngày 16/01/2018 nhằm đổi mới hệ thống tổ chức bộ máy và quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, khắc phục tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Qua đó, đã giảm 172 đơn vị sự nghiệp công lập (từ 1.121 đơn vị còn 949 đơn vị), đạt tỷ lệ 15,3%; đã chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp đối với 5 đơn vị; tăng 35 đơn vị đảm bảo chi thường xuyên (từ 20 đơn vị lên 55 đơn vị); giảm 149 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (từ 1.042 đơn vị còn 893 đơn vị); về biên chế, giai đoạn 2015-2024 đã giảm 5.657 biên chế, đạt 16,35% (có các phụ lục kèm theo).

Qua việc sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ viên chức đã góp phần đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện còn gặp một số khó khăn, như: Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo làm tăng quy mô số lượng lớp ảnh hưởng tới tiêu chí trường chuẩn; Việc thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp sang cơ chế tự chủ còn hạn chế do quy định về định mức kinh tế kỹ thuật đối với những hoạt động sự nghiệp dịch vụ công của một số bộ ngành Trung ương chưa kịp thời, cơ chế đánh giá, giám sát, kiểm định chất lượng dịch vụ công chậm thực hiện.

Thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW (gọi tắt là Kết luận số 62-KL/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Cụ thể hoá và triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 62-KL/TW; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, nhất là

người đứng đầu về tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW trong tình hình hiện nay.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản biên chế và cải cách chế độ tiền lương, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức.

- Thực hiện sắp xếp, thu gọn đầu mối, đẩy mạnh tự chủ về tài chính đối với hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030, theo Kế hoạch số 74-KH/TU, ngày 16/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (gọi tắt là Kế hoạch số 74-KH/TU) về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ lộ trình, nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong thực hiện Kết luận số 62-KL/TW. Việc rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện từ việc rà soát chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gắn với tình hình thực tiễn của địa phương, đến việc sắp xếp, kiện toàn các phòng, ban và các tổ chức cấu thành khác gắn với việc sắp xếp, bố trí đội ngũ viên chức phù hợp và đảm bảo chất lượng, số lượng để nâng cao chất lượng, hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp không được làm tăng thêm số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc thành lập mới đơn vị sự nghiệp phải thực hiện đúng nguyên tắc đơn vị sự nghiệp phải tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu). Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 62-KL/TW phải kế thừa kết quả, kinh nghiệm trong tổ chức đổi mới, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trong thời gian qua, đảm bảo thực chất hiệu quả.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

- Đến năm 2025: Tiếp tục giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; phân đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần; tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Đến năm 2030: Tiếp tục thực hiện việc giảm đầu môi, phấn đấu chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục đẩy mạnh tự chủ, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập từ nay đến năm 2030 theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kế hoạch số 74-KH/TU, cụ thể:

- Rà soát sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu được thành lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành).

- Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học một cách hợp lý; thu gọn các điểm trường trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân và đảm bảo cơ bản trên địa bàn một xã, phường, thị trấn chỉ có 01 trường mầm non công lập; trên địa bàn cấp huyện có 01 trường trung học cơ sở chất lượng cao; 02 trường trung học phổ thông công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm (trường hợp đặc biệt có thể có 03 trường trung học phổ thông công lập); tỉnh có 01 trường trung học phổ thông chuyên. Đến năm 2025, sắp xếp, sáp nhập các trường cùng cấp gồm: trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở thuộc các đơn vị hành chính diện sắp xếp, sáp nhập giai đoạn 2023-2025.

- Sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên bảo đảm phù hợp các quy định về chuẩn, tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường, lớp học; quy mô trường, lớp; số học sinh/lớp; tiêu chuẩn giáo viên; diện tích đất, bán kính phục vụ của các cơ sở giáo dục, quy mô dân số. Bảo đảm tính khoa học, linh hoạt, kế thừa, ổn định lâu dài và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; phù hợp với việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo hướng tinh gọn. Phấn đấu giảm 10% cơ sở giáo dục công lập so với năm 2021.

Việc tổ chức lại, dồn ghép, sáp nhập các điểm trường, trường có quy mô nhỏ phải được thực hiện trên nguyên tắc tạo thuận lợi cho người dân, bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh. Các đơn vị hành chính cấp xã sau khi sáp nhập phải bảo đảm đủ trường, lớp cho mỗi cấp học. Số lượng trường, lớp phụ thuộc vào quy mô dân số và khoảng cách đi lại của học sinh theo quy định; Thực hiện việc cơ cấu, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông cùng với sắp xếp, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông hợp lý theo lộ trình từng năm, từng giai đoạn, bảo đảm thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện (Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Đài phát thanh) hoàn thành trong quý III/2024.

- Thực hiện việc sáp nhập Trường Cao đẳng Y tế Hải Dương vào Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (sau khi có ý kiến của Bộ Y tế).

2. Nhiệm vụ, giải pháp và trọng tâm

2.1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan chức năng, đơn vị sự nghiệp công lập và Nhân dân, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo sự thống nhất, đồng thuận và quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19- NQ/TW và Kế hoạch số 74-KH/TU. Kịp thời phát hiện, nhân rộng mô hình đơn vị sự nghiệp công lập điển hình, có cách làm năng động, sáng tạo, hiệu quả; khen thưởng, biểu dương tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; kiểm điểm tổ chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.2. Thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản mới, quy định pháp luật của Trung ương và kịp thời nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản và các quy định của tỉnh bảo đảm khuôn khổ pháp lý đầy đủ, đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW gắn với các chủ trương có liên quan của Đảng, nhất là về tổ chức bộ máy, tiêu chí và điều kiện sắp xếp, nhân lực và cơ cấu đội ngũ, chế độ, chính sách; trong đó cần chú trọng chính sách thu hút nhân tài, người có chuyên môn nghiệp vụ giỏi; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, chính sách tiền lương phù hợp với đặc thù của ngành, lĩnh vực sự nghiệp; định mức kinh tế - kỹ thuật để định giá từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, xác định rõ chính sách phúc lợi, chính sách an sinh trong giá dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế kiểm tra, kiểm soát, giám sát, quản trị theo hướng tăng cường dân chủ, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; hoạt động kiểm định, định giá, đánh giá độc lập chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; chính sách xã hội hoá phù hợp với thực tiễn địa phương.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập gắn với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, mở rộng độ bao phủ, nâng cao chất lượng, góp phần bảo đảm an sinh, tiến bộ và công bằng xã hội, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Đổi mới việc phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng tập trung cho dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu để thực hiện nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước; cho địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, đối tượng chính sách, người gặp khó khăn trong cuộc sống, đồng thời đẩy mạnh cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện phân cấp, phân quyền cụ thể, rành

mạch giữa các cấp chính quyền địa phương trong các lĩnh vực quản lý gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Nâng cao năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn quyền hạn với trách nhiệm, quyền lợi với hiệu quả công việc.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh tự chủ, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập từ nay đến năm 2030 theo mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kế hoạch số 74-KH/TU ngày 16/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.5. Nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương xã hội hoá, các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư đối với dịch vụ sự nghiệp công phải sát với thực tiễn, khả thi, bình đẳng để phát triển nhanh các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học - công nghệ ở những nơi có đủ điều kiện; hoàn thành việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ bệnh viện và trường học).

- Phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tỉnh trong việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 62-KL/TW và Kế hoạch này, nhất là điều kiện tiếp cận và chất lượng cung ứng dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan đơn vị tổ chức quán triệt, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm Kết luận 62-KL/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ bảo đảm đồng bộ, hiệu quả hoàn thành trong tháng 04/2024; lồng ghép thực hiện phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thường xuyên tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát và báo cáo cấp có thẩm quyền những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

2. Trên cơ sở Kết luận số 62-KL/TW, các văn bản, quy định hiện hành có liên quan và kế hoạch này; Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch và phân công cụ thể các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thực hiện bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; xây dựng phương án thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ trong tháng 6 năm 2024.

3. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm phối hợp Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh và các nội dung có liên quan tại kế hoạch này bảo đảm hiệu quả, đạt mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW và các văn bản, quy định hiện hành có liên quan.

4. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Kinh tế Trung ương (*để báo cáo*);
- Văn phòng Trung ương Đảng (*để báo cáo*);
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Các Ban đảng, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Đức Thắng

Phụ lục 01
BIỂU TỔNG HỢP
việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh giai đoạn 2017-2024

STT	Lĩnh vực	Số lượng ĐVSN năm 2017	Số lượng ĐVSN năm 2023	Số lượng ĐVSN tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
1.	Lĩnh vực giáo dục - đào tạo	901	793	- 108	- 12,16%
2.	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	13	15	+ 02	+ 15,38%
3.	Lĩnh vực y tế	51	25	-26	- 50,8%
4.	Lĩnh vực khoa học và công nghệ	4	2	- 02	- 50%
5.	Lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch	29	25	- 04	- 13,79%
6.	Lĩnh vực thông tin và truyền thông	14	14	0	0
7.	Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	109	75	- 34	- 31,19%
Tổng cộng		1.121	949	-172	- 15,3%

BIỂU TỔNG HỢP
việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập phân theo khối giai đoạn 2017-2024

STT	Lĩnh vực	Số lượng ĐVSN năm 2017	Số lượng ĐVSN năm 2023	Số lượng ĐVSN tăng/giảm	Tỷ lệ tăng/giảm
1.	Khối Đảng, đoàn thể	24	22	- 2	- 8,33%
2.	Khối Chính quyền	1097	927	- 170	- 15,49%
Tổng cộng		1121	949	- 172	- 15,34%

BÁO CÁO TỔNG HỢP BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2015-2024

STT	Năm	Biên chế giao năm 2015	Biên chế giao năm 2021	Biên chế giao năm 2022	Biên chế giao năm 2024	So sánh năm 2021 so với năm 2015		So sánh năm 2024 so với năm 2015	
						Số giảm	Tỷ lệ %	Tỷ lệ %	Tỷ lệ %
1	Số biên chế giao theo năm	34.589	30.666	30.001	28.932	-3923	-11,34	-5657	-16,35

Ghi chú:

- Số giao viên chức năm 2021: 30.666 người (không tính 2.553 chỉ tiêu biên chế được Bộ Nội vụ phê duyệt bổ sung đối với ngành GD&ĐT năm 2019).
- Số giao viên chức năm 2022: 30.001 người (không tính 2.553 chỉ tiêu biên chế được Bộ Nội vụ phê duyệt bổ sung đối với ngành GD&ĐT năm 2019).
- Số giao viên chức năm 2024: 28.932 người (không tính 3.604 chỉ tiêu biên chế được Bộ Nội vụ phê duyệt bổ sung đối với ngành GD&ĐT: năm 2019: 2.553 chỉ tiêu, năm 2023: 401 chỉ tiêu, năm 2024: 650 chỉ tiêu)